TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Bản án số: 05 /2018/DS-ST
Ngày: 09-02-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung
2. Bà Vũ Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 116/2017/TLST-DS ngày 09/10/2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐST-DS ngày 04/01/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST-DS ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1983. Địa chỉ: tổ 12, ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH H.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy T, chức vụ: Giám đốc. (đã chết)
Trụ sở: Tòa nhà G1, khu nhà ở D, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Duy K, sinh năm: 1963. Địa chỉ: tổ 15, ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)
2. Ông Lại Minh P, sinh năm: 1976. Địa chỉ: tổ 8, kp. H, phường L, tp. B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/12/2011, ông có cho công ty TNHH H vay số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) theo Hợp đồng vay tiền số 01/HĐ-HB11 và Phiếu thu ngày 19/12/2011. Hai bên thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, trả lãi cuối mỗi tháng,

không thỏa thuận thời hạn vay nhưng khi nào ông có nhu cầu rút tiền thì phải báo công ty H trước 1 tháng. Thực hiện hợp đồng công ty H đã trả lãi cho ông đến tháng 12/2012, thì không trả nữa. Đến năm 2013, ông yêu cầu trả gốc và lãi, ông Trần Duy T giám đốc công ty H đề nghị ông gộp tiền gốc và nợ lãi thành khoản vay mới. Ông không đồng ý. Sau đó, ông T chết, công ty H không có người đại diện giải quyết khoản nợ cho ông.

Do đó nay ông khởi kiện yêu cầu công ty H trả lại cho ông khoản nợ gốc đã vay là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Bị đơn công ty TNHH H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không cử người đại diện hợp pháp đến tòa án làm việc. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Duy K, ông Lại Minh P được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến tòa án làm việc.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét có đủ căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện công ty TNHH H có trụ sở tại Khu nhà ở D, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Công ty TNHH H, ông Trần Duy K, ông Lại Minh P mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, không cử người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Nguyễn Văn N khởi kiện yêu cầu công ty H hoàn trả số tiền gốc đã vay là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Theo hợp đồng vay tiền số 01/HĐ-HB11 ngày 19/12/2011 và Phiếu thu ngày 19/12/2011 có mộc dấu và chữ ký người đại diện hợp pháp của công ty H, thể hiện công ty H có vay của ông N số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), lãi suất 5%/tháng, trả lãi cuối mỗi tháng,

không thỏa thuận thời hạn vay nhưng khi nào ông có nhu cầu rút tiền thì phải báo công ty H trước 1 tháng.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, tòa án đã ra quyết định yêu cầu công ty H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh mình đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Tuy nhiên, công ty H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đến tòa án làm việc, không xuất trình bất cứ chứng cứ nào để bảo vệ cho mình. Điều đó không những thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tiến hành tố tụng mà cũng là tự từ bỏ quyền lợi của mình. Do đó, căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử xác định, công ty H có vay của ông Nguyễn Văn N 50.000.000đ và đến nay vẫn chưa thanh toán. Hợp đồng vay tiền của các bên là không có thời hạn, thời hạn báo trước để rút tiền là 01 tháng. Ông N đã yêu cầu công ty H trả lại tiền từ năm 2013 nên căn cứ Điều 471, khoản 2 Điều 477 Bộ luật dân sự 2005, ông N yêu cầu công ty H hoàn trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471, khoản 2 Điều 477 Bộ luật dân sự 2005, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N. Buộc công ty TNHH H phải hoàn trả ông Nguyễn Văn N số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH H phải nộp 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn N 1.250.000đ (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004743 ngày 06/10/2017 của Chi cục thi hành án huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người thi hành án không trả đủ số tiền nên trên thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Trần Thị Thảo Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hải **Nguyễn Thị Kim Nhung** **Trần Thị Thảo Nguyên**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Toà án.

PHẠM MINH SƠN